

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:.....



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☐; Giảng viên thỉnh giảng ☒

Ngành: Vật lý; Chuyên ngành: Vật lý lý thuyết và Vật lý toán

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Nguyễn Trương Khang

2. Ngày tháng năm sinh: 12/11/1983; Nam ☒; Nữ ☐; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☐

4. Quê quán: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố: Song An, Vũ Thư, Thái Bình

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh): 154/35/10, Trường Chinh, Phường Tân Hưng Thuận, Quận 12, TPHCM

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bru điện): 154/35/10, khu phố 6, Trường Chinh, Phường Tân Hưng Thuận, Quận 12, TPHCM

Điện thoại nhà riêng: 02838830196; Điện thoại di động: 0902615652;

E-mail: nguyentruongkhang@tdtu.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ năm 2013 đến năm 2014: Nghiên cứu sau Tiến Sĩ tại Đại học Ajou

Chức vụ: Hiện nay: Trợ lý Viện Trưởng, Trưởng ban Vật lý tính toán; Chức vụ cao nhất đã qua: Trợ lý Viện Trưởng

Cơ quan công tác hiện nay: Viện Khoa học tính toán, Trường Đại học Tôn Đức Thắng

Địa chỉ cơ quan: 19 Nguyễn Hữu Thọ, Phường Tân Phong, Quận 7, TPHCM

Điện thoại cơ quan: 02837755024

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Trường ĐH Tôn Đức Thắng (Nghiên cứu viên cơ hữu/Giảng viên thỉnh giảng)

8. Đã nghỉ hưu từ tháng ... năm ...

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): Trường Đại học Tôn Đức Thắng

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 09 tháng 09 năm 2005, ngành: Vật lý, chuyên ngành: Vật lý tin học

Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường ĐH Khoa học tự nhiên, Đại học Quốc Gia TPHCM

- Được cấp bằng TS ngày 22 tháng 2 năm 2013, ngành: Kỹ thuật Điện tử và Máy tính, chuyên ngành: Vật lý kỹ thuật

Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Đại học Ajou, Hàn Quốc

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày ... tháng ... năm ..., ngành: ...

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Vật lý

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Anten cho truyền thông không dây thế hệ mới 4G/5G với tiêu chí nhỏ gọn, băng thông rộng, độ lợi cao, khả năng tự cấu hình, v.v., hiện thực bằng lý thuyết, mô phỏng, và chế tạo/đo đạc thực nghiệm.
- Nguồn anten quang dẫn cho các hệ thống truyền thông không dây tần số terahertz với tiêu chí hiệu suất chuyển đổi năng lượng cao, nhỏ gọn, giá thành rẻ, độ linh động tốt, v.v., hiện thực bằng lý thuyết và các kỹ thuật phân tích mô phỏng.
- Cấu trúc lượng tử và siêu vật liệu kích thước nano ứng dụng trong lưu trữ và chuyển hóa năng lượng, bao gồm pin mặt trời (solar cell), cấu trúc hấp thụ tuyệt đối (perfect absorber), siêu bề mặt (metasurface) điện từ, v.v., tập trung vào tính mới, lý thuyết, mô phỏng và các ý nghĩa thực tiễn.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) 0 NCS bảo vệ thành công luận án TS;
- Đã hướng dẫn (số lượng) 2 HVCH/CK2/BSNT bảo vệ thành công luận văn ThS/CK2/BSNT (ứng viên chức danh GS không cần kê khai);
- Đã hoàn thành 2 đề tài NCKH cấp Nhà nước; 1 đề tài NCKH cấp Cơ sở; 1 đề tài NCKH cấp Khác;
- Đã công bố (số lượng) 63 bài báo KH, trong đó 48 bài báo KH trên tạp chí quốc tế có uy tín;
- Đã được cấp (số lượng) 1 bằng sáng chế, giải pháp hữu ích;
- Số lượng sách đã xuất bản 1, trong đó 1 thuộc nhà xuất bản có uy tín;
- Số lượng 0 tác phẩm nghệ thuật, thành tích thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế.

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

TT	Tên khen thưởng	Cấp khen thưởng	Năm khen thưởng
----	-----------------	-----------------	-----------------

1	Bằng Khen-Thành tích xuất sắc trong học tập, nghiên cứu khoa học, công tác Hội và phong trào sinh viên Việt Nam ở nước ngoài	Ban chấp hành TW hội sinh viên Việt Nam	2012
2	Giấy khen-Thành tích xuất sắc trong phong trào Hội và học tập	Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc	2013

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định):

TT	Tên kỷ luật	Cấp ra quyết định	Số quyết định	Thời hạn hiệu lực
Không có				

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo (tự đánh giá):

Tôi tự đánh giá bản thân theo tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo như sau:

- + Phẩm chất tốt, đạo đức, tư tưởng chính trị vững vàng, có lý lịch bản thân rõ ràng, và có lối sống lành mạnh.
- + Được đào tạo bài bản, đạt trình độ chuẩn, và không ngừng học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.
- + Gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định về pháp luật và điều lệ nhà trường.
- + Đủ sức khỏe theo yêu cầu của nghề nghiệp
- + Luôn hoàn thành nhiệm vụ của nhà giáo từ tốt đến xuất sắc trong suốt những năm giảng dạy và nghiên cứu tại trường.

2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên *:

- Tổng số 6 năm.

- Khai cụ thể ít nhất 6 năm học, trong đó có 3 năm học cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ

(Căn cứ chế độ làm việc đối với giảng viên theo quy định hiện hành)

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn	Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp	Tổng số giờ giảng trực tiếp/Số giờ quy đổi/Số giờ định mức

Chính	Phụ	ĐH	SDH					
1	2014-2015			1				0/70/135
2	2015-2016					120		120/126/135
3	2016-2017					240		240/240/135
3 năm học cuối								
4	2017-2018					264		264/264/135
5	2018-2019					180	45	225/225/135
6	2019-2020			1		120		120/150/108

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

3. Ngoại ngữ

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài ☒:

- Học ĐH ☐; Tại nước: ; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☒ hoặc TSKH ☐; Tại nước: Hàn Quốc năm 2013

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước ☐:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng: ; năm cấp:

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài ☐:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ☐; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): TOEIC 705

4. Hướng dẫn NCS, học viên CH, BSCK, BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng	Trách nhiệm hướng dẫn	Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp

NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ					
1	Nguyễn Thị Thanh Kiều		X	X		06/2015 đến 11/2015	Trường ĐH Khoa học tự nhiên (ĐH Quốc gia TPHCM)	21/4/2016
2	Đặng Thanh Cường		X	X		07/2019 đến 01/2020	Trường ĐH Tôn Đức Thắng	28/4/2020

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai số lượng NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
Trước khi bảo vệ học vị tiến sĩ							
1	Convergence of Terahertz Sciences in Biomedical Systems	TK	Springer, năm 2013	2	VC	(Chương 9, tr. 181-193)	

Trong đó, số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản sau PGS/TS: 0

Lưu ý:

- Tách thành 2 giai đoạn: Trước và sau khi bảo vệ luận án TS đối với ứng viên chức danh PGS; trước và sau khi được công nhận chức danh PGS đối với ứng viên chức danh GS;
- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).

Các chữ viết tắt:

CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm) / Kết quả
Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ					
1	Sự tăng cường hiệu suất phát xạ cho anten quang dẫn trong hệ xung tần số Terahertz	CN	NAFOSTED 103.05-2013.75, cấp Nhà nước	10/3/2014 đến 10/3/2016	13/10/2016/ Đạt
2	Ăng ten cộng hưởng Fabry-Perot cho phân cực tròn, băng thông rộng, và độ lợi cao	CN	NAFOSTED 103.05-2016.37, cấp Nhà nước	28/4/2017 đến 28/04/2019	11/4/2019/ Đạt
3	Advanced metamaterials for enhanced THz generation in photomixers	CN	FOSTECT.2015.BR.13, cấp Cơ sở	02/11/2015 đến 01/11/2016	15/3/2017/Hoàn thành
4	Ultra-thin metamaterial for enhanced THz generation in photoconductive antenna based photomixer	CN	TWAS 16-184 RG_PHYS_AS_I, cấp Khác	12/12/2016 đến 04/12/2018	4/12/2018/Hoàn thành

Lưu ý:

- Tách thành 2 giai đoạn: Trước và sau khi bảo vệ luận án TS đối với ứng viên chức danh PGS; trước và sau khi được công nhận chức danh PGS đối với ứng viên chức danh GS;

Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế)

7.1. Bài báo khoa học đã công bố

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỹ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố
Trước khi bảo vệ học vị tiến sĩ								
1	Small broadband disk-loaded monopole antenna with a vertical ground plane	4	Không	Microwave and Optical Technology Letters	Q4 - ISI IF: 0.957	2	49 , 6, 1401-1405	2007
2	A compact spiral stripline-loaded monopole antenna with a vertical ground plane	4	Có	Microwave and Optical Technology Letters	Q4 - ISI IF: 0.957	2	50 , 1, 250-252	2008
3	Multiband Dual Spiral Stripline-Loaded Monopole Antenna	4	Có	IEEE Antennas and Wireless Propagation Letters	Q1 - ISI IF: 3.726	15	8 , 57-59	2009
4	Terahertz Yagi-Uda Antenna for High Input Resistance	4	Không	Journal of Infrared, Millimeter, and Terahertz Waves	Q3 - ISI IF: 1.765	38	31 , 441-451	2010
5	Four-leaf-clover-shaped antenna for a THz photomixer	5	Không	Optics Express	Q1 - ISI IF: 3.669	31	18 , 18, 18532-18542	2010

6	Numerical Study of a Full-wavelength Dipole Antenna on a GaAs Membrane Structure at Terahertz Frequency	3	Có	Journal of Infrared, Millimeter, and Terahertz Waves	Q3 - ISI IF: 1.765	8	32 , 763-777	2011
7	Full-Wavelength Dipole Antenna on a Hybrid GaAs Membrane and Si Lens for a Terahertz Photomixer	3	Có	Journal of Infrared, Millimeter, and Terahertz Waves	Q3 - ISI IF: 1.765	11	33 , 333-347	2012
8	Numerical Study of Self-Complementary Antenna Characteristics on Substrate Lenses at Terahertz Frequency	4	Có	Journal of Infrared, Millimeter, and Terahertz Waves	Q3 - ISI IF: 1.765	18	33 , 1123-1137	2012
9	Full-wavelength dipole antenna on a GaAs membrane covered by a frequency selective surface for a terahertz photomixer	4	Có	Progress In Electromagnetics Research-PIER	Q3 - ISI IF: 1.898	15	131 , 441-455	2012
10	Effects of antenna design parameters on the characteristics of a terahertz coplanar stripline dipole antenna	2	Có	Progress In Electromagnetics Research M	- ISI	7	28 , 129-143	2013

Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ

11	Impact of varying the DC bias stripline connection angle on terahertz coplanar stripline dipole antenna characteristics	3	Có	Journal of Electromagnetic Waves and Applications	Q3 - ISI IF: 1.373	8	27 , 14, 1725-1734	2013
12	Design of a wideband continuous-wave photomixer antenna for terahertz wireless communication systems	4	Có	Journal of Electromagnetic Waves and Applications	Q3 - ISI IF: 1.373	9	28 , 6, 976-988	2014
13	A traveling-wave stripline dipole antenna on a substrate lens at terahertz frequency	3	Có	Current Applied Physics	Q2 - ISI IF: 2.281	7	14 , 998-1004	2014
14	Design of a Low-Profile, High-Gain Fabry-Perot Cavity Antenna for Ku-Band Applications	2	Có	Journal of Electromagnetic Engineering and Science	- ISI	6	14 , 3, 306-313	2014
15	Design of a Substrate-Integrated Fabry-Pérot Cavity Antenna for K-Band Applications	2	Có	International Journal of Antennas and Propagation	Q4 - ISI IF: 1.207	7	373801 , 1-12	2015
16	Design of a planar, high-gain, substrate-integrated Fabry-Perot cavity antenna at terahertz frequency	3	Có	Current Applied Physics	Q2 - ISI IF: 2.281	8	15 , 1047-1053	2015

17	Broadband luminescence of Cu nanoparticles fabricated in SiO ₂ by ion implantation	4	Có	Applied Radiation and Isotopes	Q2 - ISI IF: 1.27	2	115 , 109-112	2016
18	Minimum Lens Size Supporting the Leaky-Wave Nature of Slit Dipole Antenna at Terahertz Frequency	4	Không	International Journal of Antennas and Propagation	Q4 - ISI IF: 1.207	7	5826957 , 1-8	2016
19	Numerical design of thin perovskite solar cell with fiber array-based anti-reflection front electrode for light-trapping enhancement	3	Có	Journal of Optics	Q2 - ISI IF: 2.379	7	18 , 125901, 1-6	2016
20	Revisited design optimization of metallic gratings for plasmonic light-trapping enhancement in thin organic solar cells	3	Không	Optics Communications	Q3 - ISI IF: 2.125	5	382 , 241-245	2017
21	Photoconductive dipole antennas for efficient terahertz receiver	9	Có	Optics Communications	Q3 - ISI IF: 2.125	17	383 , 50-56	2017

22	Nanostructured Metal–Insulator–Metal Metamaterials for Refractive Index Biosensing Applications: Design, Fabrication, and Characterization	3	Không	IEEE Journal on Selected Topics in Quantum Electronics	Q1 - ISI IF: 4.917	22	23 , 2, 6900506	2017
23	Broadband THz radiation through tapered semiconductor gratings on high-index substrate	4	Có	Journal of the Optical Society of America B Optical Physics	Q2 - ISI IF: 2.18	4	34 , 3, 583-589	2017
24	Circularly Polarized Bandwidth-Enhanced Crossed Dipole Antenna With a Simple Single Parasitic Element	3	Có	IEEE Antennas and Wireless Propagation Letters	Q1 - ISI IF: 3.726	27	16 , 1776-1779	2017
25	K-band Planar and Low-profile Fabry-Perot Cavity Antenna with a Coupled Strip-Slitline Feed Structure	2	Có	Applied Computational Electromagnetics Society Journal	Q4 - ISI IF: 0.68	1	32 , 6, 542-547	2017
26	Asymmetrically engineered metallic nanodisk clusters for plasmonic Fano resonance generation	4	Có	Journal of the Optical Society of America B Optical Physics	Q2 - ISI IF: 2.18	10	34 , 3, 668-672	2017

27	Design, Modeling, and Numerical Characteristics of the Plasmonic Dipole Nano-Antennas for Maximum Field Enhancement	3	Có	Applied Computational Electromagnetics Society Journal	Q4 - ISI IF: 0.68	1	32 , 7, 634-641	2017
28	AR bandwidth and gain enhancements of patch antenna using single dielectric superstrate	2	Có	Electronics Letters	Q3 - ISI IF: 1.316	10	53 , 15, 1015-1017	2017
29	A Wideband Dual-Cavity-Backed Circularly Polarized Crossed Dipole Antenna	3	Có	IEEE Antennas and Wireless Propagation Letters	Q1 - ISI IF: 3.726	18	16 , 3135-3138	2017
30	Epsilon-Near-Zero Enhanced Plasmonic Brewster Transmission Through Subwavelength Tapered Metallic Gratings	4	Có	Journal of the Korean Physical Society	Q4 - ISI IF: 0.535	1	72 , 1, 38-44	2018
31	Wideband Fabry–Perot Antennas Employing Multilayer of Closely Spaced Thin Dielectric Slabs	4	Có	IEEE Antennas and Wireless Propagation Letters	Q1 - ISI IF: 3.726	10	17 , 7, 1354-1358	2018

32	Bandwidth Enhancement Utilizing Bias Circuit as Parasitic Elements in a Reconfigurable Circularly Polarized Antenna	4	Có	IEEE Antennas and Wireless Propagation Letters	Q1 - ISI IF: 3.726	7	17 , 8, 1533-1537	2018
33	A Compact Wideband Circular Polarized Fabry-Perot Antenna Using Resonance Structure of Thin Dielectric Slabs	4	Có	IEEE Access	Q1 - ISI IF: 3.745	7	6 , 56333-56339	2018
34	Compact broadband circularly polarized slot-patch antenna array	3	Có	International Journal of RF and Microwave Computer Aided Engineering	Q3 - ISI IF: 1.528	2	, 1-7	2018
35	Air Gap Effect on Antenna Characteristics of Slitline and Stripline Dipoles on an Extended Hemispherical Lens Substrate	2	Có	Applied Computational Electromagnetics Society Journal	Q4 - ISI IF: 0.68		33 , 9, 1081-1025	2018
36	Dual-band dual-sense circularly polarized antenna for S- and C-band applications	3	Có	Microwave and Optical Technology Letters	Q4 - ISI IF: 0.957	2	, 1-6	2018

37	Low-profile wideband Fabry-Perot resonator antenna using artificial magnetic conductor surface	3	Có	Microwave and Optical Technology Letters	Q4 - ISI IF: 0.957	1	, 1-7	2018
38	Broadband circularly polarized Fabry-Perot antenna utilizing Archimedean spiral radiator and multi-layer partially reflecting surface	4	Có	International Journal of RF and Microwave Computer Aided Engineering	Q3 - ISI IF: 1.528	3	, 1-7	2018
39	High-gain circularly polarised Fabry-Perot antenna with tapered frequency selective surface for X-band	1	Có	Electronics Letters	Q3 - ISI IF: 1.316	1	55 , 5, 241-242	2019
40	Wideband Quasi-Yagi Antenna with Broad-Beam Dual-Polarized Radiation for Indoor Access Points	3	Có	Applied Computational Electromagnetics Society Journal	Q4 - ISI IF: 0.68	2	34 , 5, 654-660	2019
41	A Designed Broadband Absorber Based on ENZ Mode Incorporating Plasmonic Metasurfaces	4	Có	Micromachines	Q2 - ISI IF: 2.523	1	10 , 673, 1-11	2019

42	Prediction of energetic performance of a building integrated photovoltaic/thermal system thorough artificial neural network and hybrid particle swarm optimization models	4	Có	Energy Conversion and Management	Q1 - ISI IF: 7.181	30	183 , 137-148	2019
43	Local structure of iron oxide sensitizing Nb2O5 photocatalysts	4	Không	Journal of Alloys and Compounds	Q1 - ISI IF: 4.175	1	806 , 543-552	2019
44	Lanthanum chromite for visible light-driven photocatalytic hydrogen evolution	3	Không	Optik	Q2 - ISI IF: 2.187		207 , 163807,	2019
45	Key factors controlling the durability of a Cu-doped TiO2 photocatalyst	2	Không	Optik	Q2 - ISI IF: 2.187		217 , 164914,	2020
46	Numerical investigation of tunable metasurface of graphene split-ring resonator for terahertz frequency with reflection controlling property	4	Không	Physica E Low Dimensional Systems Nanostructures	Q2 - ISI IF: 3.57	2	118 , 113910,	2020

47	Numerical simulation of a highly directional optical leaky wave antenna using diamond-shaped graphene perturbations	6	Có	Applied Optics	Q3 - ISI IF: 1.961		59 , 8, 2225- 2230	2020
48	Graphene-Based Highly Sensitive Refractive Index Biosensors Using C-Shaped Metasurface	6	Có	IEEE Sensors Journal	Q2 - ISI IF: 3.073		20 , 12, 6359- 6366	2020
49	Highly Sensitive Graphene-Based Refractive Index Biosensor Using Gold Metasurface Array	6	Có	IEEE Photonics Technology Letters	Q2 - ISI IF: 2.451		32 , 12, 681- 684	2020
50	High performance electron blocking layer-free InGaN/GaN nanowire white-light-emitting diodes	7	Không	Optics Express	Q1 - ISI IF: 3.669	1	28 , 1, 665- 675	2020
51	A Very Wideband Circularly Polarized Crossed Straight Dipole Antenna with Cavity Reflector and Single Parasitic Element	4	Có	REV Journal on Electronics and Communications		1	8 , 1-2, 22-27	2018

52	Guided-mode Resonance Filter with Ultra-narrow Bandwidth over the Visible Frequencies for Label-free Optical Biosensor	5	Có	Journal of Advanced Engineering and Computation	- ACI		3 , 2, 406-414	2019
53	A Single Layer High Gain Fabry-Perot Cavity Antenna	3	Có	Global Symposium on Millimeter-Waves (GSMM)	- ISI	2	, 1-3	2015
54	Planar, High-Gain, Substrate-Integrated Cavity Antenna in the Terahertz Frequency Range	3	Có	IEEE International Symposium on Antennas and Propagation & USNC/URSI National Radio Science Meeting	- ISI		, 2097-2098	2015
55	Broadband Single-Feed Microstrip Antenna in a Fabry-Perot Resonator	2	Có	International Workshop on Antenna Technology (iWAT)	- ISI	1	, 333-334	2015
56	Broadband terahertz radiation through a one-dimensional grating with a tapered slit on a high-index substrate	3	Có	IEEE International Symposium on Antennas and Propagation (APS/URSI)	- ISI		, 23-24	2016

57	Wideband High Gain Circularly Polarized Fabry-Perot Resonator Antenna with Asymmetric Superstrates	2	Có	IEEE International Symposium on Antennas and Propagation & USNC/URSI National Radio Science Meeting	- ISI		, 775-776	2017
58	Tối ưu hóa cấu trúc hình học của ăng-ten quang dẫn trên lớp đế thấu kính tại tần số terahertz	5	Có	Hội thảo quốc gia 2014 về Điện tử, Truyền thông và Công nghệ thông tin (ECIT2014)			, 171-174	2014
59	Nghiên cứu và so sánh tính chất của ăng-ten khe lưỡng cực sóng rò trên lớp đế bán vô hạn và lớp đế thấu kính ở tần số terahertz	5	Có	Hội thảo quốc gia 2014 về Điện tử, Truyền thông và Công nghệ thông tin (ECIT2014)			, 54-57	2014
60	Anten Dò Sóng Terahertz Trong Hệ Quang Phổ Miền Thời Gian Dừng Xung Laser Femto Giây	5	Có	Hội Thảo Quốc Gia 2015 về Điện Tử, Truyền Thông và Công Nghệ Thông Tin (ECIT 2015)			, 175-177	2015

61	Thiết kế anten lưỡng cực đặt vuông góc cho băng thông phân cực tròn rộng và độ lợi cao	4	Có	KỸ YẾU HỘI THẢO QUỐC GIA 2017 VỀ ĐIỆN TỬ, TRUYỀN THÔNG VÀ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN (REV - ECIT 2017)			, 134-137	2017
62	Thiết Kế Anten Lưỡng Cực Đặt Vuông Góc Có Khả Năng Cấu Hình Loại Phân Cực Tròn	4	Có	KỸ YẾU HỘI THẢO QUỐC GIA 2018 VỀ ĐIỆN TỬ, TRUYỀN THÔNG VÀ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN (REV - ECIT 2018)			, 55-59	2018
63	Giải pháp nâng cao hiệu suất phát của ăng-ten quang dẫn trong hệ xung tần số terahertz	5	Có	Tạp chí Khoa học Đại học Sài Gòn			11 , 36, 30-43	2016

- Trong đó, số lượng bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín mà UV là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS: 31

Lưu ý: Tách thành 2 giai đoạn: Trước và sau khi bảo vệ luận án TS đối với ứng viên chức danh PGS; trước và sau khi được công nhận chức danh PGS đối với ứng viên chức danh GS. 7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/ đồng tác giả	Số tác giả
Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ					

1	TERAHERTZ STRIPLINE ANTENNA	Korean Intellectual Property Office	12/12/2014	Ikmo Park/ Nguyen Truong Khang	2
---	-----------------------------	-------------------------------------	------------	--------------------------------	---

- Trong đó, các số TT của bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS: 1

7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế:

TT	Tên giải thưởng	Cơ quan/tổ chức ra quyết định	Số quyết định và ngày, tháng, năm	Số tác giả
Không có				

- Trong đó, các số TT giải thưởng quốc gia, quốc tế sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS:

7.4. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Cấp quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
Không có					

- Trong đó, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ	Vai trò	Cơ sở giáo dục đại học
Không có			

9. Các tiêu chuẩn còn thiếu so với quy định cần được thay thế bằng bài báo khoa học quốc tế uy tín*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm: thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm: thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ: thiếu (năm học/số giờ thiếu): 2014-2015/67.5

+ Giờ chuẩn giảng dạy không đủ: thiếu (năm học/số giờ thiếu): 2014-2015/65; 2015-2016/9

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (U'V chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (U'V chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (U'V chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

- Đã chủ trì không đủ 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (U'V chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- Không đủ số CTKH là tác giả chính:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ☐; 04 CTKH ☐

Đề xuất sách CK/chương sách XB quốc tế thay thế cho việc U'V không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☐

Đề xuất sách CK/chương sách XB quốc tế thay thế cho việc U'V không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

(*) Các công trình khoa học thay thế không được tính vào tổng điểm.

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

TPHCM, ngày 30 tháng 06 năm 2020

Người đăng ký
(Ký và ghi rõ họ tên)